

## PHỤ LỤC 1

### NỘI DUNG BÀI GIẢNG

(Kèm theo Thông báo số 345 /TB-ĐHYDCT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

| TT | ĐƠN VỊ  | Tên bài giảng  | Ghi chú  |
|----|---|--|--|
| 1  | Trung tâm Giáo dục y học và Huấn luyện kỹ năng y khoa | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Giao tiếp hiệu quả trong môi trường y tế</li><li>2. Tâm lý học quân sự và ứng phó với căng thẳng trong chiến tranh</li><li>3. Cấp cứu ban đầu</li></ol>               | Trong đó có 01 Giảng dạy thêm học phần Y học quân sự |
| 2  | Bộ môn Mô phôi, Khoa Y                                | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Biểu mô</li><li>2. Mô học hệ sinh dục</li><li>3. Sự tạo Phôi và phát triển đến Phôi 3 lá</li></ol>  |  |
| 3  | Bộ môn Sinh hóa, Khoa Y                               | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Chuyển hóa năng lượng</li><li>2. Hóa học acid nucleic</li><li>3. Chuyển hóa acid nucleic</li></ol>  |  |
| 4  | Bộ môn Vi sinh, Khoa Y                                | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Trực khuẩn bạch hầu</li><li>2. Các virus viêm gan</li><li>3. Vi khuẩn lao</li></ol>   |  |
| 5  | Bộ môn Nội, Khoa Y                                    | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Viêm phổi</li><li>2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính</li><li>3. Tràn dịch màng phổi</li></ol>  | Hô hấp   |
|    |   | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Tăng huyết áp</li><li>2. Nhồi máu cơ tim</li><li>3. Suy tim</li></ol>   | Tim mạch   |
|    |   | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Liệu pháp thay thế thận liên tục (CRRT)</li><li>2. Liệu pháp Oxy hóa máu qua màng ngoài cơ thể (ECMO)</li><li>3. Hội chứng suy hô hấp cấp tiến triển (ARDS)</li></ol> | Hội sức cấp cứu – Chống độc                          |
| 6  | Bộ môn Tâm thần, Khoa Y                               | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Tâm thần phân liệt</li><li>2. Trầm cảm</li><li>3. Lo âu</li></ol>   |  |
| 7  | Bộ môn Ngoại, Khoa Y                                  | <ol style="list-style-type: none"><li>1. Phình động mạch chủ bụng</li><li>2. Vết thương tim</li></ol>  | Ngoại lồng   |

| TT | ĐƠN VỊ                                | Tên bài giảng   | Ghi chú         |
|----|---------------------------------------|---|-----------------|
|    |                                       | 3. U trung thất   | ngực - mạch máu |
|    |                                       | 1. Tắc ruột non<br>2. Ung đại trực tràng<br>3. Viêm túi mật do sỏi  | Ngoại tổng quát |
| 8  | Bộ môn Chấn thương chỉnh hình, Khoa Y | 1. Phẫu thuật đóng đinh nội tủy có chốt xương đùi<br>2. Biến chứng chèn ép khoang trong gãy xương<br>3. Phẫu thuật kiểm soát tổn thương (DCO) |                 |
| 9  | Bộ môn Phẫu thuật tạo hình và Thẩm mỹ | 1. Các nguyên tắc cơ bản trong phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ<br>2. Phẫu thuật thẩm mỹ mi mắt trên<br>3. Phẫu thuật thẩm mỹ đặt túi độn ngực     |                 |
| 10 | Bộ môn Phụ sản, Khoa Y                | 1. Y học hạt nhân trong chẩn đoán<br>2. Y học hạt nhân trong điều trị<br>3. An toàn bức xạ  |                 |
| 11 | Bộ môn Nhi khoa, Khoa Y               | 1. Viêm phổi<br>2. Hen phế quản<br>3. Tiêu chảy cấp   |                 |
| 12 | Bộ môn Tai Mũi Họng, Khoa Y           | 1. Û tòi<br>2. Viêm tai giữa<br>3. Vẹo vách ngăn  |                 |
| 13 | Bộ môn Ung bướu, Khoa Y               | 1. Y học hạt nhân trong chẩn đoán<br>2. Y học hạt nhân trong điều trị<br>3. An toàn bức xạ  |                 |
| 14 | Bộ môn Da liễu, Khoa Y                | 1. Ghẻ<br>2. Giang mai<br>3. Sùi mào gà   |                 |
| 15 | Bộ môn Truyền nhiễm, Khoa Y           | 1. Bệnh thủy đậu<br>2. Bệnh cúm<br>3. Sốt xuất huyết dengue   |                 |
| 16 | Bộ môn Lao, Khoa Y                    | 1. Lao phổi chung<br>2. Lao màng phổi<br>3. Điều trị lao.   |                 |
| 17 | Bộ môn Mắt, Khoa Y                    | 1. Chấn thương - bỏng mắt   |                 |

| TT | ĐƠN VỊ  | Tên bài giảng  | Ghi chú                   |
|----|---|--|---------------------------|
|    |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>2. Viêm loét giác mạc</li> <li>3. Viêm kết mạc</li> </ul>   |                           |
| 18 | Bộ môn Y học gia đình, Khoa Y                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Đặc điểm môi trường lao động biển</li> <li>2. Say sóng</li> <li>3. Oxy cao áp và ứng dụng lâm sàng</li> </ul>  |                           |
| 19 | Bộ môn Phẫu thuật miệng – Hàm mặt, Khoa Răng Hàm Mặt                | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Gãy lồi cầu xương hàm dưới: Phân loại - Chẩn đoán - Điều trị</li> <li>2. U nguyên bào men: Dịch tễ học lâm sàng - Phân loại - Chẩn đoán - Điều trị</li> <li>3. Khe hở môi - Vòm miệng: Phân loại - Kế hoạch điều trị toàn diện - Phương pháp phẫu thuật tạo hình khe hở vòm miệng</li> </ul> |                           |
| 20 | Bộ môn Phục hình, Khoa Răng Hàm Mặt                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Sinh cơ học trong phục hình tháo lắp bán phần</li> <li>2. Phục hồi dán gián tiếp</li> <li>3. Dấu giải phẫu chức năng- Dấu lần hai</li> </ul>   |                           |
| 21 | Bộ môn Chữa răng- Nội nha, Khoa Răng Hàm Mặt                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Bệnh lý tủy và bệnh lý vùng quanh chóp</li> <li>2. Composite và kỹ thuật trám Composite</li> <li>3. Kỹ thuật sửa soạn ống tủy</li> </ul>   |                           |
| 22 | Bộ môn Bào chế - Công nghiệp dược, Khoa Dược                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Thuốc viên nén</li> <li>2. Thuốc viên nang</li> <li>3. Thuốc tiêm, thuốc tiêm truyền</li> </ul>  |                           |
| 23 | Bộ môn Sức khỏe - Môi trường, Khoa Y tế công cộng                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Đại cương sức khỏe môi trường</li> <li>2. Quản lý nguy cơ sức khỏe môi trường</li> <li>3. Đại cương sức khỏe nghề nghiệp, các yếu tố tác hại nghề nghiệp và biện pháp phòng chống.</li> </ul>  |                           |
| 24 | Bộ môn Dinh dưỡng và Vệ sinh an toàn thực phẩm, Khoa Y tế công cộng | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Chính sách dinh dưỡng quốc gia và xu hướng dinh dưỡng bền vững</li> <li>2. Các vấn đề dinh dưỡng cộng đồng</li> <li>3. Bệnh lây truyền qua thực phẩm</li> </ul>  | Thuộc khối ngành sức khỏe |
| 25 | Bộ môn Kỹ thuật xét nghiệm, Khoa Điều dưỡng và Kỹ thuật y học       | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Tầm quan trọng của kiểm tra chất lượng xét nghiệm</li> <li>2. Các hoạt động quản lý phòng xét nghiệm y khoa</li> </ul>   |                           |

| TT | ĐƠN VỊ  | Tên bài giảng   | Ghi chú  |
|----|---|---|--|
|    |   | 3. An toàn sinh học phòng xét nghiệm  |  |
| 26 | Bộ môn Khoa học Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa Khoa học cơ bản | 1. Vật chất và ý thức<br>2. Phép biện chứng duy vật<br>3. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội   |  |
| 27 | Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản                                    | 1. 汉语不太难 (Hán ngữ không khó lắm)<br>2. 这是什么书? (Đây là sách gì?)<br>3. 我学习汉语 (Tôi học hán ngữ)   | Hanyu Jiaocheng (2019),<br><i>Giáo trình Hán ngữ</i> |
| 28 | Bộ môn Tin học, Khoa Khoa học cơ bản                                      | 1. Tổng quan máy học<br>2. Phương pháp đánh giá mô hình máy học<br>3. Mạng nơ-ron tích chập   |  |
| 29 | Bộ môn Hóa học, Khoa Khoa học cơ bản                                      | 1. Hóa học các hợp chất carbohydrate<br>2. Hóa học các hợp chất lipid<br>3. Đồng phân quang học   |  |
| 30 | Bộ môn Kỹ thuật y sinh, Khoa Khoa học cơ bản                              | 1. Tổng quan về công nghệ AI trong y tế<br>2. Thiết kế hệ thống mạch nguồn điện tử y sinh<br>3. Mạch điện tử cơ bản   |  |
| 31 | Bộ môn Sinh học và Di truyền, Khoa Khoa học cơ bản                        | 1. Cấu tạo tế bào Prokaryote và Eukaryote<br>2. Chu kỳ tế bào và phân chia tế bào<br>3. Điện thế màng tế bào và trao đổi vật chất qua lại màng tế bào                       |  |
| 32 | Bộ môn Bệnh học cổ truyền, Khoa Y học cổ truyền                           | 1. Tiêu khát<br>2. Huyền vựng<br>3. Xà xuyên sang   |  |
| 33 | Bộ môn Y lý cổ truyền - Dược cổ truyền, Khoa Y học cổ truyền              | 1. Vọng chẩn<br>2. Thiết chẩn<br>3. Học thuyết tạng phủ   | Y lý cổ truyền                                       |
|    |   | 1. Thuốc bổ dương<br>2. Phương tễ hòa giải<br>3. Cấu tạo bài thuốc cổ phương  | Dược cổ truyền                                       |
| 34 | Bộ môn Quản lý bệnh viện  | 1. Quản lý và những vấn đề về quản lý<br>2. Kinh tế y tế Việt Nam: thuận lợi và khó khăn<br>3. Tài chính y tế: thách thức giữa đảm bảo an sinh xã hội và kinh tế thị trường |  |

## PHỤ LỤC 2

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Kèm theo Thông báo số 345 /TB-ĐHYDCT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

#### 1. Hiểu biết chung về văn bản pháp quy và Hiểu biết về Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

- Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức;

- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 89/2021/NĐ ngày 18/10/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Quyết định số 455/QĐ-TTg ngày 13/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Nghị quyết số 372/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 1809/QĐ-ĐHYDCT ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành quy định về hỗ trợ và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức, và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 1247/QĐ-ĐHYDCT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 2114/QĐ-ĐHYDCT ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc ban hành quy định về chế độ tập sự đối với viên chức Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số 1624/ QĐ-ĐHYDCT ngày 31 tháng 8 năm 2020 ban hành quy định về thời giờ làm việc, nghỉ ngơi của viên chức và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Nghị quyết số 373/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế dân chủ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

#### 2. Hiểu biết về nghiệp vụ

- Luật Giáo dục đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2014/QH18 ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

- Thông tư số 40/2020/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 26 tháng 10 năm 2020 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều trong Thông tư số 40/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020;

- Quyết định số 2309/QĐ-ĐHYDCT ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên;

- Quyết định số 2018/QĐ-ĐHYDCT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

- Quyết định số 314/QĐ-ĐHYDCT ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy định xây dựng ngân hàng câu hỏi lý thuyết.

### **3. Hiểu biết về chuyên môn của vị trí việc làm ứng tuyển**

**PHỤ LỤC 3**  
**HƯỚNG DẪN NỘP PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC**  
**ĐỢT 1 NĂM 2025**

*(Kèm theo Thông báo số 345 /TB-ĐHYDCT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)*

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ hướng dẫn các ứng viên có nhu cầu dự tuyển viên chức đợt 1 năm 2025 của Trường một số nội dung về nộp hồ sơ dự tuyển như sau:

1. Trước khi nộp hồ sơ, ứng viên đọc kỹ thông báo tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2025 trên website của Trường để chọn vị trí dự tuyển phù hợp, điền đầy đủ thông tin theo các bước sau:

- *Bước 1:* Tải phiếu đăng ký tuyển dụng trên website Trường Đại học Y Dược Cần Thơ/Phòng Tổ chức cán bộ/Vấn bản trường/Biểu mẫu/Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức, điền thông tin đầy đủ vào phiếu đăng ký dự tuyển (*tham khảo cách ghi phiếu bên dưới*).

- *Bước 2:* Vào đường link <https://ctump.fillout.com/tuyendung2025> hoặc quét mã QR bên dưới điền đầy đủ thông đăng ký tuyển theo yêu cầu.



- *Bước 3:* Đính kèm phiếu đăng ký dự tuyển đã điền thông tin tại bước 1 và gửi file.

(Lưu ý: sau khi ứng viên hoàn tất việc đăng ký dự tuyển trên link, ứng viên phải nộp lại phiếu đăng ký có hình ảnh và chữ ký đầy đủ về Phòng Tổ chức cán bộ theo thời gian quy định).

**2. Thời gian và hình thức nộp phiếu đăng ký dự tuyển:**

Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày **18/2/2025 đến ngày 18/3/2025**. Ứng viên **nộp trực tiếp** tại phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, (lầu 3, Khoa Y) số 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Điện thoại liên hệ 0292 3 739811 **hoặc có thể gửi phiếu đăng ký dự tuyển bằng đường bưu chính theo địa chỉ trên.**

**3. Hình thức đóng phí đăng ký tuyển dụng (sau khi có thông báo ứng viên đủ điều kiện dự tuyển)**

Ứng viên **nộp trực tiếp tại phòng Tài chính kế toán**, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (tầng trệt, Khoa Y) **hoặc có thể chuyển khoản như sau:**

**Thông tin chuyển khoản:**

Người nhận: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Số tài khoản: 0111000115668

Tại: Ngân hàng VCB chi nhánh Cần Thơ

Nội dung: **phí dự tuyển viên chức đợt 1 năm 2025 – Họ và tên**

Số tiền: 500.000 đồng\*

## PHỤ LỤC 4

### BẢN MÔ TẢ NHIỆM VỤ CỦA GIÁNG VIÊN HẠNG III

(Kèm theo Thông báo số 345/TB-ĐHYDTC ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

| TT | Các nhiệm vụ, công việc                |  |
|----|--|--|
|    | Nhiệm vụ, Mảng công việc               | Công việc cụ thể   |
| 1  | Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghiên cứu tài liệu, soạn giáo án, giáo trình, xây dựng kịch bản lên lớp, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện tiết giảng; hoạt động sau tiết giảng như chuẩn bị nội dung kiểm tra, đánh giá thường xuyên, nội dung đánh giá tự học, kết thúc học phần; biên soạn, bổ sung ngân hàng câu hỏi; thực hiện công tác giám thi (coi thi) theo quy định.</li><li>- Xây dựng kế hoạch dạy học, đề cương môn học, bài giảng và thiết kế vật liệu dạy học.</li><li>- Giảng dạy các môn học trong chương trình đã được Trường ban hành.</li><li>- Tham gia xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy.</li></ul> |
| 2  | Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học | <ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ trì hoặc tham gia thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học.</li><li>- Nghiên cứu khoa học và công nghệ để phục vụ xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo, đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra, đánh giá môn học.</li><li>- Viết chuyên đề, tham luận tại các hội nghị, hội thảo khoa học</li></ul>   |
| 3  | Phục vụ cộng đồng                      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các khoá đào tạo liên tục để cập nhật kiến thức;</li><li>- Tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, đảng, đoàn thể;</li><li>- Tham gia công tác khám chữa bệnh;</li><li>- Tham gia kiêm nhiệm công tác hành chính tại các phòng chức năng, hỗ trợ thuộc và trực thuộc Trường</li></ul>  |
| 4  |  | Thực hiện các công tác khác khi Lãnh đạo cấp trên phân công  |